

Số: 20/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 06 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 765/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 11 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phạm Đức L, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp A, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Tuyết L1, sinh năm 1987; Ông Phan Văn L2, sinh năm 1983. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Tuyết L1 thống nhất trả cho ông Phạm Đức L tổng số tiền gốc và lãi là 50.669.000 đồng (*năm mươi triệu, sáu trăm sáu mươi chín nghìn đồng*). Trong đó nợ gốc là: 37.042.000 đồng và nợ lãi là: 13.627.000 đồng.

Ông Phạm Đức L không yêu cầu ông Phan Văn L2 trả số tiền nêu trên cùng với bà Nguyễn Thị Tuyết L1.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự thống nhất:

Chị Nguyễn Thị Tuyết L1 thống nhất chịu 1.267.000 đồng (đã làm tròn).

Ông Phạm Đức L không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại 3.030.000 đồng tiền tạm ứng án đã nộp theo biên lai thu số: 0000982 ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Quốc Bình**